

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2021/HS-PT

Ngày 12/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Hạnh;

Bà Vũ Thị Thu Hà.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Nhật Phong, Thư ký
Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại D Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đỗ Quyên- Kiểm sát viên cao cấp tại Hà Nội.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 329/2020/TLPT-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Lê Văn Đ (Đ Gà) cùng các bị cáo khác phạm các tội “Tổ chức đánh bạc”, “Gá bạc”, “Đánh bạc”, do có kháng cáo của các bị cáo như sau đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Phạm Trung T (tức T “đen”), S ngày 14 tháng 4 năm 1994 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 6 An B, xã Dũng T1, huyện Tiên L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Trung X và bà Phạm Thị M; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/10/2019 đến ngày 15/10/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Hải Đ1, S ngày 08 tháng 9 năm 1985 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Phác X, xã Bạch Đ2, huyện Tiên L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Lương P và bà Đỗ Thị H; có vợ Trần Thị T2 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày

02/12/2019 đến ngày 06/12/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

(Trong vụ án này còn có hai bị cáo khác, nhưng sau khi kháng cáo đã tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo và Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã có quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T2 liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 22/3/2019, tổ công tác Cục Cảnh sát hình sự (C02) kết hợp với tiểu Đ2 Cảnh sát đặc nhiệm số 1, Bộ tư lệnh Cảnh sát Cơ động thuộc Bộ Công an và Phòng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Hải Phòng phát hiện, bắt quả tang Vũ Văn H1 và đồng phạm đang tổ chức cho nhiều người khác chơi đánh bạc dưới hình thức “xóc đĩa” có sát phạt nhau bằng tiền, tại địa điểm thuộc Q1 quản lý của Nguyễn Văn B1, ở khu vực vườn chuối (Thùng V), cụm dân cư Kinh tế mới, xã Vĩnh A, huyện Vĩnh B2, thành phố Hải Phòng. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ tại chiều bạc 172.000.000đồng; 04 Q vị, 01 bộ bát đĩa sứ; 01 thớt, 01 búa, 01 đục, 04 bộ bài tú lơ khơ và nhiều đồ vật khác phục vụ cho việc đánh bạc. Đồng thời, tạm giữ trên người một số các đối tượng có mặt tại đám bạc 23.000.000đồng; 02 ô tô; 04 xe máy. Quá trình bắt giữ quả tang, có nhiều đối tượng bỏ chạy thoát, trong đó có Phạm Trung T, Phạm Văn T2, Lê Văn Đ.

Ngày 30/9/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã đưa vụ án ra xét xử đối với các bị cáo Vũ Văn H1, Nguyễn Anh Q, Vũ Văn T3, Trần Vũ Dvề tội “Tổ chức đánh bạc”; Nguyễn Văn B1 về tội “Gá bạc”; Lê Văn K, Trần Chí H2, Nguyễn Văn Đ2, Phạm Văn S, Lê Mạnh S1, Phạm Văn T4, Nguyễn Văn T5, Vương Văn B3, Phạm Ngọc D, Phạm Văn T5, Bùi Hữu Q1 về tội Đánh bạc, quy định tại các Điều 321, 322 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Phạm Trung T, Phạm Văn T2, Lê Văn Đ và Phan Hải Đ sau khi gây án đã bỏ trốn, đến ngày 06, 07/10/2019 và ngày 02/12/2019 các bị cáo T, T2, Văn Đ và Hải Đ lần lượt đến đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra các bị cáo: Phạm Trung T, Phạm Văn T2 và Lê Văn Đ khai nhận: từ ngày 16/3/2019 được H1 thuê làm việc tại xới bạc, trả công 500.000đồng/người/01 ca bạc (01 ngày có 02 ca). Nhiệm vụ của T, T2 là cảnh giới và chở khách vào xới bạc để đánh bạc; còn nhiệm vụ của Văn Đ là “giam tiền” tại xới bạc. Chiều ngày 22/3/2019, T2 đi ra khu vực trạm bơm xã Vĩnh A, còn T thì đi ra khu vực cây xăng thuộc xã Vĩnh A, huyện Vĩnh B3, Hải Phòng để đón chở khách vào xới bạc. Lê Văn Đ đến xới bạc để “giam tiền” cho khách đánh bạc (tức là giam tiền của khách chơi bị thua trả cho người thắng cuộc). Đến khi xới bạc bị phát hiện thì T và T2 mỗi người mới đón được 5 khách, còn Đ

mới giam tiền tại cửa chắn được khoảng 05 ván. Số tiền mà Đ, T2, T đã được H1 trả công là 6.000.000đồng/người.

Phan Hải Đ khai nhận: Chiều ngày 22/3/2019, Phan Hải Đ cùng Nguyễn Văn Đ2, Trần Chí H2, Lê Văn K đến xới bạc của H1 để tham gia đánh bạc. Tại đây, Phan Hải Đ có cho nhóm của K, H2, Đ2 vay 20.000.000 đồng để đánh bạc, còn Đ chưa kịp tham gia đánh bạc thì xới bạc đã bị phát hiện, bắt giữ.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau; phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của các đồng phạm khác đã bị xét xử trước; phù hợp vật chứng của vụ án, cũng như các T2 liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Đ (tức Đ Gà), Phạm Trung T (tức T Đen), Phạm Văn T2 (Tên gọi khác Phạm Văn T4) đều phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, Phan Hải Đ phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng các điểm a,c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

1. Bị cáo **Lê Văn Đ (tức Đ Gà)** 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt đi thi hành án (trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ, giam từ ngày 02/12/2019, đến ngày 06/12/2019).

2. Bị cáo **Phạm Trung T (tức T Đen)** 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt đi thi hành án (trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ, giam từ ngày 07/10/2019, đến ngày 15/10/2019).

3. Bị cáo **Phạm Văn T2 (Tên gọi khác Phạm Văn T3)** 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ, giam từ ngày 07/10/2019).

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

4. Bị cáo **Phan Hải Đ** 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (Trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, giam từ ngày 02/12/2019 đến ngày 06/12/2019).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo Q1 kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Lê Văn Đ (Đ G), Phạm Trung T (tức T đen), Phạm Văn T2 (tức Phạm Văn T3) và Phan Hải Đ đều kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 22/3/2021, các bị cáo Lê Văn Đ và Phạm Văn T2 đã rút toàn bộ đơn kháng cáo và Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã có Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với hai bị cáo này.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Phạm Trung T và Phan Hải Đ đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết đối với các bị cáo. Nay cả 02 bị cáo không có ý kiến gì khác mà chỉ xin được Kn hồng giảm nhẹ mức hình phạt tù, vì Tòa án cấp sơ thẩm đã xử nặng đối với các bị cáo.

Đại D Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên hình phạt tù đối với bị cáo Phạm Trung T; còn đối với bị cáo Phan Hải Đ chỉ đóng vai trò thứ yếu trong vụ án, vì bị cáo chỉ mới đến được khoảng 10-15 phút và mới kịp cho Đ2 vay tiền thì bị phát hiện; Hơn nữa, bị cáo có tiền sử bệnh tâm thần nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm cho bị cáo Phan Hải Đ một phần hình phạt từ 9-12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T2 liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên và Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm Q1, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là điều hợp pháp và đúng pháp luật.

[2] Về tội danh điều luật áp dụng: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các T2 liệu khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như lời khai của các bị cáo khác trong vụ án đã bị xét xử, như: Vũ Văn H, Lê Văn K, Trần Chí H2, Nguyễn Văn Đ2 tại Bản án hình sự sơ thẩm số 92/2019/HS-ST ngày 30/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, nên đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 16/3/2019 đến ngày 22/3/2019, bị cáo Phạm Trung T, đã có hành vi giúp sức cho bị cáo Vũ Văn H thực hiện hành vi canh gác và đưa đón khách vào xới bạc để đánh bạc. Bị cáo T được bị cáo H1 thuê mỗi ngày 1.000.000 đồng. Khi vụ án bị phát hiện thì các bị cáo bị cáo: T, T2, Văn Đ đã được hưởng lợi 6.000.000 đồng/người. Đối với bị cáo Phan Hải Đ đã giúp sức cho bị cáo Nguyễn Văn Đ2 vay 20.000.000 đồng để đánh bạc vào chiều ngày 22/3/2019. Tổng số tiền được các đối tượng trong vụ án dùng để đánh bạc là 177.700.000 đồng, trong đó thu tại chiếu bạc là 172.000.000 đồng và thu trong người các bị

cáo 5.700.000 đồng. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo T là tội “Tổ chức đánh bạc” quy định Điều 322 Bộ luật Hình sự và bị cáo Phan Hải Đ là tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã xâm phạm đến trật tự an ninh công cộng mà còn là nguyên nhân để phát S ra các loại tội phạm khác và đã gây mất trật tự trị an bức xúc trong quần chúng nhân dân địa phương nơi xảy ra vụ án đánh bạc; Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mà không cho các bị cáo hưởng án treo là đúng pháp luật, vì sau khi bị phát hiện thì các bị cáo đã bỏ trốn bị cơ quan điều tra phát lệnh truy nã.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm, thấy: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sau một thời gian bỏ trốn thì đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; Hơn nữa, xét tính chất, mức độ về hành vi phạm tội của các bị cáo chỉ có mức độ nên cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: bị cáo Phạm Trung T là người làm thuê ăn lương, bị cáo lại có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bố mẹ bỏ nhau; bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ; sau khi xét xử sơ thẩm thì bị cáo đã tự nguyện nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính của bị cáo hưởng.

Đối với bị cáo Phan Hải Đ thì cũng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sau một thời gian bỏ trốn thì đã ra đầu thú và thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Hơn nữa, bị cáo chỉ mới đến xới bạc được khoảng 10-15 phút, bị cáo vừa mới kịp cho con bạc Nguyễn Văn Đ2 vay tiền, còn bị cáo thì chưa kịp đánh bạc và việc cho vay tiền của bị cáo thì bị cáo cũng không tính lãi (BL 443, 446, 449). Đối với bị cáo Đ2 (người vay tiền của bị cáo Đ) cũng đã được tòa án cấp sơ thẩm cho hưởng án treo; Đáng chú ý là tại phiên tòa bị hoãn ngày 10/11/2020 do Thẩm phán Ngô Hồng Phúc làm chủ tọa thì tại phiên tòa này bị cáo Phan Hải Đ đã trình bày và có nộp T2 liệu về việc bị cáo có thời gian dài điều trị về bệnh tâm thần. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thì cũng vẫn đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Phan Hải Đ không được chấp nhận vì sau khi bị phát hiện thì bị cáo đã bỏ trốn gần 9 tháng sau mới ra đầu thú; hành vi bỏ trốn của bị cáo đã gây khó khăn cho cơ quan điều tra nên tòa án cấp sơ thẩm không cho bị cáo được hưởng án treo là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên và căn cứ vào các Điều 355, 357 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt tù của các bị cáo Phạm Trung T và Phan Hải Đ, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HSST ngày 17/3/2020 của TAND thành phố Hải Phòng về phần hình phạt tù đối với các bị cáo Phạm Trung T và Phan Hải Đ.

Tuyên bố bị cáo Phạm Trung T (tức T Đen) phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Phan Hải Đ phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng các điểm a,c khoản 1 Điều 322; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 và Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Phạm Trung T (tức T Đen)** 09 (chín) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (trừ cho bị cáo thời gian đã bị bắt tạm giữ từ ngày 07/10/2019, đến ngày 15/10/2019).

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; các điểm i, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 và Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo **Phan Hải Đ** 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (trừ cho bị cáo thời gian đã bị bắt tạm giữ từ ngày 02/12/2019 đến ngày 06/12/2019).

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo T và Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Hùng